

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29-6-2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Võ Văn Hải

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Chung

Ông Nguyễn Ràng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Oai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Bảo Nhật Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2018/HNGĐ ngày 27/3/2018 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/HNGĐ ngày 28/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/6/2018 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Bà **Siu Thị Thanh Ng** – sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố Ng H, phường N Th, thị xã N H, tỉnh Kh H. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị đơn:*** Ông **Hồ Văn H** – sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố B H, phường N Th, thị xã N H, tỉnh Kh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Siu Thị Thanh Ng trình bày:*** Tôi và ông Hồ Văn H kết hôn năm 2012 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 40/01/2012 ngày 16/5/2012 tại Ủy ban nhân dân phường N Th, thị xã N H, tỉnh Kh H. Trong thời gian chung sống với nhau giữa tôi và ông H xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, thường xuyên kinh cãi. Ông H đánh đập tôi và nghiện ma túy mặc dù tôi đã nhiều lần khuyên nhủ, hàn gắn nhưng vẫn không được. Nay cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, tình cảm của tôi dành cho ông H không còn nên tôi yêu cầu được ly hôn ông Hồ Văn H.

Về con chung: Tôi và ông Hồ Văn H có 01 con chung là Hồ Siu Minh Nh –sinh ngày 04/8/2012, nếu được ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Bị đơn ông Hồ Văn H:** Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông H vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên không tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

* **Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:** Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân cho bà Siu Thị Thanh Ng được ly hôn ông Hồ Văn H. Về nuôi con chung: Giao con chung Hồ Siu Minh Nh –sinh ngày 04/8/2012 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi. Về tài sản chung: Bà Siu Thị Thanh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về phần thủ tục tố tụng:** Ông Hồ Văn H là bị đơn trong vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương và nơi ông cư trú nhưng ông H vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Hồ Văn H theo quy định của pháp luật.

[2] **Về quan hệ pháp luật tranh chấp:** Xác định đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về ly hôn, con chung nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Siu Thị Thanh Nguyên và ông Hồ Văn Hoan tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường N Th, thị xã N H, tỉnh Kh H cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 40/01/2012 ngày 16/5/2012 do vậy xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn và không chung sống với nhau từ tháng 9 năm 2017 đến nay. Nguyên vọng của bà Siu Thị Thanh Ng xin được ly hôn ông Hồ Văn H. Còn ông Hồ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng ông H vắng mặt nên không thể hỏi ý kiến trình bày và nguyên vọng của ông H được. Tại phiên tòa hôm nay, ông Hồ Văn H đã được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên coi như tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Siu Thị Thanh Ng và ông Hồ Văn H đã không chung sống với nhau từ tháng 9 năm 2017 đến nay cho nên xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không quan tâm, thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Do vậy, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Siu Thị Thanh Ng là có căn cứ và phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] **Về con chung:** Bà Siu Thị Thanh Ng và ông Hồ Văn H có 01 con chung là Hồ Siu Minh Nh –sinh ngày 04/8/2012 và bà Ng yêu cầu được nuôi

cháu Nh. Hội đồng xét xử, nhận thấy hiện nay cháu Nh đang do bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng và cháu Nh con nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Ng và giao cháu Hồ Siu Minh Nh –sinh ngày 04/8/2012 cho bà Siu Thị Thanh Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà Siu Thị Thanh Ng không yêu cầu ông Hồ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét. Ông H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Bà Siu Thị Thanh Ng không yêu cầu giải quyết nên không xét. Tại phiên tòa ông Hồ Văn H vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

[6] Về án phí: Bà Siu Thị Thanh Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Siu Thị Thanh Ng.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Siu Thị Thanh Ng được ly hôn với ông Hồ Văn H.

1.2 Về con chung: Giao cháu Hồ Siu Minh Nh –sinh ngày 04/8/2012 cho bà Siu Thị Thanh Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà Siu Thị Thanh Ng không yêu cầu ông Hồ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hồ Văn H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3 Về tài sản chung: bà Siu Thị Thanh Ng không yêu cầu tòa án giải quyết. Ông Hồ Văn H vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

2/ Về án phí: Bà Siu Thị Thanh Ng phải chịu 300.000đ(ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003720 ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Nên bà Siu Thị Thanh Ng đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*** Quy định chung:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- UBNDph Ninh Thủy, tx.Ninh Hòa
(GCNKH số 40/01/2012);
- CCTHADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Hải